|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN KON RẪY**  Số /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Kon Rẫy, ngày tháng năm* |
| ***Dự thảo*** |  |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2040/KH-UBND ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 144-KH/TU ngày 24/4/2024 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01-11-2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**

Thực hiện Kế hoạch số 2040/KH-UBND ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh *(sau đây viết tắt là Kế hoạch số 2040)*; Kế hoạch số 187-KH/HU ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy *(viết tắt là Kế hoạch số 187)* thực hiệnKế hoạch số 144-KH/TU ngày 24-4-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(viết tắt là Kế hoạch số 144)* thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11-01-2024 của Bộ Chính trị về *“tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01-11-2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong các Kế hoạch số 2040/KH-UBND ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 187-KH/HU ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

**2. Yêu cầu:** Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung các Kế hoạch số 2040, Kế hoạch số 187, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và thời gian triển khai, hoàn thành.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế -xã hội, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và toàn xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới, sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**2. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách, pháp luật liên quan đến khoa học, công nghệ.**

- Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ cao, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện. Triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực, có lợi thế của huyện dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường và có sức cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục rà soát, triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thường xuyên cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trên địa bàn huyện.

- Tổ chức triển khai các quy định về phân bổ và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư cho khoa học và công nghệ; quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn. Hướng dẫn triển khai và phát huy quỹ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định hiện hành; khuyến khích khu vực tư nhân, doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ cho khoa học và công nghệ.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấnphối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trong Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh[[1]](#footnote-2).

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa thủ tục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính trên các lĩnh vực. Phân bổ và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.*

***\* Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước thực hiện công tác khoa học, công nghệ trên địa bàn phù hợp trong tình hình mới. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nhất là doanh nghiệp tăng cường đầu tư nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Trung ương, của tỉnh để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, nhằm nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Nội vụ chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp hình thành các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tham gia nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; ươm tạo công nghệ trong các doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế -xã hội của huyện.

- Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ *(các lĩnh vực: Khoa học nông nghiệp, khoa học kỹ thuật và công nghệ, công nghệ sinh học ... )* đáp ứng yêu cầu ứng dụng, chuyển giao công nghệ; Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để phát triển mạnh mẽ các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

- Khuyến khích, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn. Tham gia các hoạt động triển lãm, trưng bày các sản phẩm/dịch vụ của doanh nghiệp khởi nghiệp; các cuộc thi ý tưởng đổi mới sáng tạo; hoạt động kết nối đầu tư, cố vấn... cho hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; từng bước hình thành lực lượng doanh nghiệp tiên phong trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp công nghệ gắn với chuyển đổi số, kinh tế xanh; Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với các chuỗi giá trị, hệ sinh thái khởi nghiệp. Tiếp thu, làm chủ, chuyển giao, ứng dụng rộng rãi công nghệ tiên tiến nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của doanh nghiệp;

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

- Triển khai các cơ chế, chính sách; rà soát, tập trung đất đai, hình thành các vùng sản xuất tập trung để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ trong khám, chữa bệnh và ứng phó với các loại dịch bệnh mới, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Trung tâm Y tế chủ trì, các phòng ban, ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ**

- Nghiên cứu, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nâng cao khả năng tiếp cận với công nghệ thông tin. Thực hiện các chính sách ưu đãi hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản phẩm và các hoạt động tư vấn công nghệ.

- Tiếp tục hỗ trợ xây dựng và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của huyện; nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ, nhất là các sản phẩm sau khi đã được bảo hộ. Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các công nghệ, sản phẩm sản phẩm chủ lực.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ theo nhu cầu hoặc đơn đặt hàng của doanh nghiệp để đưa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh. Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp kết nối với các tổ chức dịch vụ khoa học công nghệ, sàn giao dịch công nghệ, chợ công nghệ... để tiếp cận các kết quả, sản phẩm khoa học, đồng thời tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả, sản phẩm khoa học và công nghệ để chuyển giao, ứng dụng trong thực tiễn sản xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp xác định tại các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh[[2]](#footnote-3) về việc phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. Chủ động tham gia các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ, các sàn giao dịch công nghệ, điểm kết nối cung -cầu công nghệ.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, các phòng ban, ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.*

*\** ***Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Chủ động đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong đó, tích cực phối hợp, liên kết với các ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ trong công tác đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh trên cơ sở tuân thủ luật pháp.

***\* Đơn vị thực hiện:*** *Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.*

***\* Thời gian thực hiện:*** *Thường xuyên.*

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để cụ thể hóa và triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

**2.** Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị -xã hội phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, động viên đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong đời sống và sản xuất.

**3.** Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

***Nơi nhận:***  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

- TT Huyện ủy (b/c); **CHỦ TỊCH**

- TT HĐND huyện (b/c);

- Ủy ban Mặt trận TQVN, các đoàn thể huyện (p/h);

- CT, các PCT UBND huyện;

- Các phòng, ban ngành của huyện (t/h);

- TT Y tế huyện (t/h);

- Lưu: VT.

1. Kế hoạch số 1693/KH-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về phát triển và ứng dụng Công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững trong tình hình mới; Kế hoạch 2629/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 4485/KH-UBND, ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025… [↑](#footnote-ref-2)
2. Kế hoạch số 3232/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3772/UBND-KGVX ngày 01 tháng 11 năm 2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ [↑](#footnote-ref-3)